

Số: *38* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *16* tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Đáp ứng với từng cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-BCĐQG ngày 30/3/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona về việc phê duyệt Kế hoạch điều chỉnh đáp ứng với từng cấp độ dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-BCĐQG ngày 29/4/2020 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra về việc Ban hành Kế hoạch thiết lập Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cấp bách thực hiện phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 3468/QĐ-BYT ngày 07/8/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời giám sát và phòng, chống COVID-19”;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc Ban hành Kế hoạch giường cách ly và giường bệnh theo cấp độ dịch để phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-BCĐ ngày 09/4/2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Thái Nguyên về việc Ban hành Kế hoạch thiết lập Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 17/KH-BCĐ ngày 31/01/2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Thái Nguyên về phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) tại tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 575/TTr-SYT ngày 26/02/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đáp ứng y tế với từng cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

A. PHƯƠNG ÁN ĐÁP ỨNG Y TẾ

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát hiện sớm, cách ly triệt để trường hợp nhiễm COVID-19, khoanh vùng và xử lý kịp thời không để dịch lan rộng, hạn chế đến mức thấp nhất số ca mắc và số tử vong. Hạn chế, giảm thiểu tác động của dịch bệnh đến phát triển kinh tế, trật tự, an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cấp độ 1: Chưa xác định có ca bệnh tại tỉnh.

Giám sát, phát hiện sớm các trường hợp nghi nhiễm vi rút SARS-CoV-2 do tiếp xúc với ca bệnh COVID-19 hoặc từ vùng có dịch đến tỉnh Thái Nguyên, thiết lập sẵn sàng các cơ sở cách ly tập trung của tuyến tỉnh và tuyến huyện.

2.2. Cấp độ 2: Chưa xác định có ca bệnh tại tỉnh, nhưng đã có lây nhiễm COVID-19 trong cộng đồng tại các tỉnh khác trong nước.

Giám sát, truy vết nhanh, phát hiện sớm trường hợp nghi nhiễm vi rút SARS-CoV-2 do tiếp xúc với ca bệnh COVID-19 hoặc từ vùng có dịch đến tỉnh Thái Nguyên theo thông báo của Bộ Y tế/ Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID -19.

Các ngành, đơn vị, địa phương sẵn sàng các phương án ngăn chặn, khoanh vùng, xử lý kịp thời, triệt để ổ dịch nhằm hạn chế thấp nhất việc lây lan ra cộng đồng, cách ly điều trị bệnh nhân COVID-19, cách ly các trường hợp tiếp xúc theo quy định. Kích hoạt các cơ sở cách ly tập trung và chuẩn bị phương án mở rộng thêm cơ sở cách ly tập trung.

2.3. Cấp độ 3: Xác định có từ 01 đến 10 trường hợp nhiễm COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Đáp ứng nhanh, khoanh vùng, xử lý kịp thời, triệt để các ổ dịch nhằm hạn chế thấp nhất việc lan rộng trong cộng đồng. Thu dung cách ly điều trị bệnh nhân COVID-19, chuyển tuyến điều trị theo chỉ đạo của Bộ Y tế, hạn chế tối đa các trường hợp tử vong do dịch.

Sẵn sàng kích hoạt các Bệnh viện điều trị COVID-19 để thu dung, cách ly điều trị bệnh nhân COVID-19. Các địa phương kích hoạt các cơ sở cách ly tập trung, triển khai Phương án cách ly vùng có dịch.

2.4. Cấp độ 4: Dịch lây lan trong cộng đồng từ trên 10 trường hợp đến 50 trường hợp trên địa bàn tỉnh.

Các ngành, địa phương các cấp đáp ứng khẩn cấp, khoanh vùng, xử lý kịp thời, triệt để các ổ dịch nhằm hạn chế thấp nhất việc lan rộng trong cộng đồng, đề xuất hỗ trợ từ Trung ương. Kích hoạt các Bệnh viện điều trị COVID-19 sẵn sàng thu dung, cách ly điều trị bệnh nhân COVID-19, chuyển tuyến điều trị theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Hạn chế tối đa các trường hợp tử vong do dịch; triển khai phương án mở rộng các cơ sở cách ly tập trung.

2.5. Cấp độ 5: Dịch lây lan rộng trong cộng đồng khi ghi nhận tổng số trên 50 đến 200 và trên 200 trường hợp nhiễm COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Kích hoạt tình trạng khẩn cấp về dịch trên địa bàn tỉnh.

Huy động mọi nguồn lực trong tỉnh, đề xuất hỗ trợ từ Trung ương, thực hiện khoanh vùng, xử trí kịp thời, triệt để các ổ dịch nhằm hạn chế thấp nhất số ca mắc và tử vong do dịch.

Kích hoạt toàn bộ các bệnh viện điều trị COVID-19, xin chỉ đạo triển khai bệnh viện dã chiến để thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19.

II. PHƯƠNG ÁN ĐÁP ỨNG Y TẾ THEO TỪNG CẤP ĐỘ DỊCH (phương châm 4 tại chỗ)

1. Cấp độ 1: Chưa xác định có ca bệnh tại tỉnh

1.1. Dự phòng cách ly, điều trị tại chỗ:

- Thường xuyên nắm bắt diễn biến tình hình dịch COVID-19 trên thế giới, các nước trong khu vực và tại các địa phương trong nước. Cập nhật các quy trình hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật để áp dụng các biện pháp phòng chống dịch kịp thời, phù hợp.

- Tăng cường giám sát các trường hợp viêm đường hô hấp cấp tính không rõ nguyên nhân, giám sát các trường hợp nghi ngờ tại các cơ sở khám chữa bệnh, tại cộng đồng; nhất là các trường hợp từ nước ngoài về Thái Nguyên hoặc có tiếp xúc gần với các trường hợp nghi nhiễm/ nhiễm COVID-19 để thực hiện các biện pháp theo dõi, cách ly và xét nghiệm theo quy định.

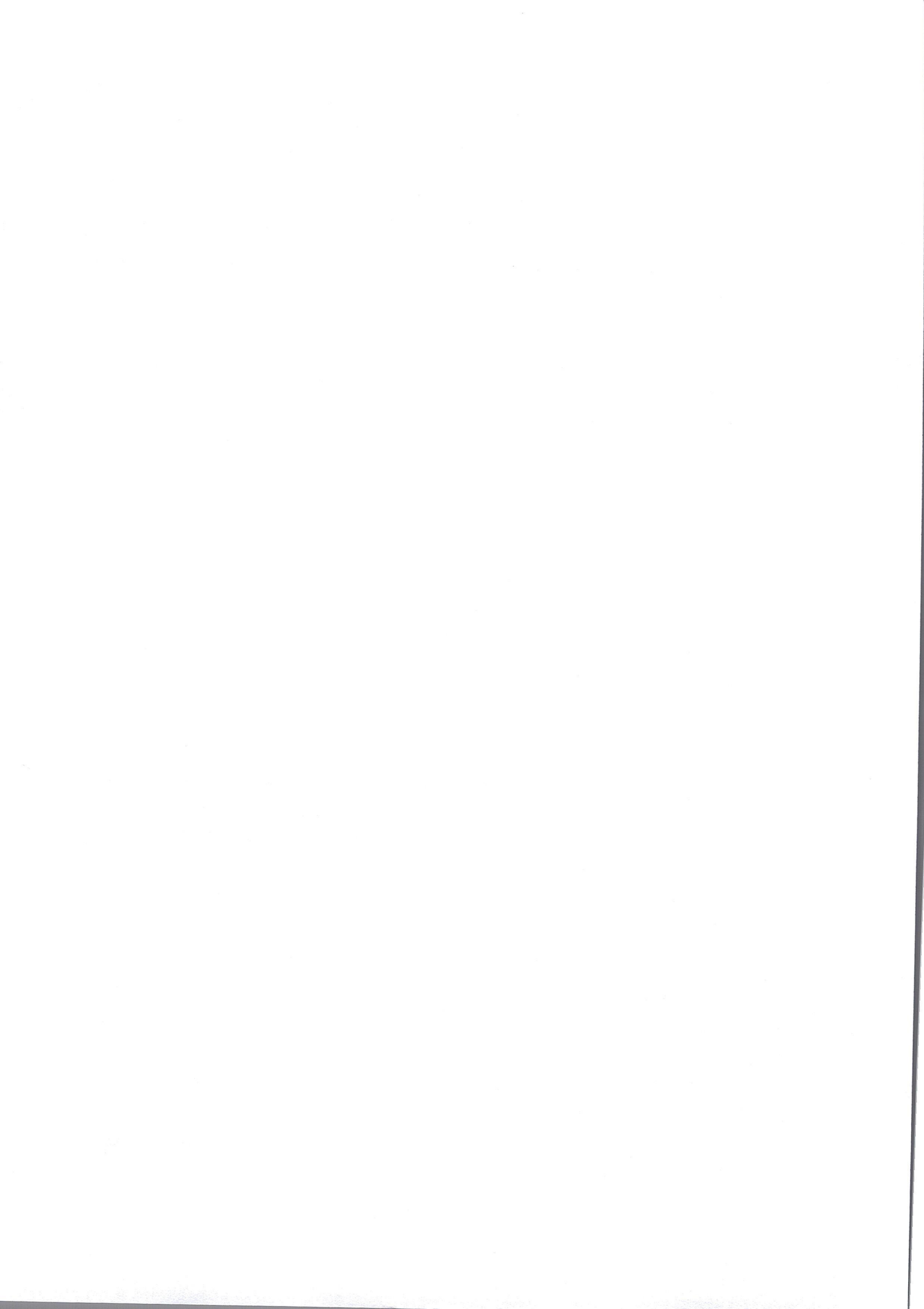
- Thường xuyên tiến hành khử khuẩn môi trường tại các cơ quan, trường học, các khu vực tập trung đông người theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tổ chức thường trực phòng, chống dịch tại các cơ sở y tế theo quy định.

- Thiết lập khu vực cách ly riêng tại tất cả cơ sở y tế để khám và điều trị các trường hợp nghi ngờ nhiễm bệnh; lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm theo quy định của Bộ Y tế.

- Thiết lập và chuẩn bị sẵn sàng cơ sở cách ly tập trung các tuyến, sẵn sàng kích hoạt thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Tăng cường hoạt động của Đội phản ứng nhanh các cấp, Tổ công tác tự quản tại các tổ dân phố, thôn, xóm, bản.



1.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở thuốc, trang bị phòng hộ theo yêu cầu tại chỗ:

- Các ngành, địa phương, đơn vị chuẩn bị sẵn sàng phương án 4 tại chỗ trong phòng, chống dịch COVID-19.

- Tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh chuẩn bị sẵn sàng vật tư, trang thiết bị, trang phục phòng hộ, sinh phẩm, cơ sở thuốc, khu vực cách ly, giường bệnh; sẵn sàng tổ chức tốt việc thu dung, cách ly, theo dõi điều trị các trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19.

- Dự kiến nhu cầu giường bệnh: 430 đến 630 giường bệnh cách ly theo dõi điều trị, cụ thể như sau:

+ Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên: 60 giường;

+ Bệnh viện A Thái Nguyên: 50 giường;

+ Bệnh viện C Thái Nguyên: 50 giường;

+ Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên: 20 giường;

+ Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Thái Nguyên: 50 giường.

+ Các bệnh viện còn lại: gồm các bệnh viện/TTYT hai chức năng thuộc Sở Y tế, Bệnh viện Quân y 91, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên, Bệnh viện Chính hình và phục hồi chức năng Thái Nguyên, 05 Bệnh viện tư nhân trên địa bàn tỉnh,... Mỗi bệnh viện sẵn sàng khu cách ly, theo dõi điều trị bệnh nhân nghi ngờ mắc COVID-19 có từ 10 - 20 giường bệnh tùy theo quy mô và năng lực của từng đơn vị.

(Các bệnh viện chuyên khoa sẵn sàng khu cách ly, theo dõi điều trị tạm thời các trường hợp nghi ngờ nhiễm COVID-19 trước khi chuyển bệnh nhân đến cơ sở điều trị theo quy định).

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ điều trị bệnh nhân COVID-19 xây dựng các phương án cụ thể để triển khai thực hiện khi có yêu cầu:

+ Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Thái Nguyên trở thành Bệnh viện điều trị COVID-19 số 1 để thu dung, cách ly điều trị bệnh nhân COVID-19 với quy mô 250 giường bệnh.

+ Trung tâm Y tế thị xã Phổ Yên trở thành Bệnh viện điều trị COVID-19 số 2 với quy mô 300 giường bệnh.

+ Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Thái Nguyên trở thành Bệnh viện điều trị COVID-19 số 3 với quy mô 200 giường bệnh.

+ Bệnh viện C Thái Nguyên phối hợp với Trường Cao đẳng Công nghệ và kinh tế Công nghiệp (Địa chỉ cơ sở 2: Đường Thống Nhất, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên) xây dựng phương án trở thành Bệnh viện điều trị COVID-19 số 4 với quy mô 200 giường bệnh.

- Sở Y tế chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị liên quan rà soát Kế hoạch triển khai Bệnh viện dã chiến tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng - Đại học Thái Nguyên với quy mô 350 giường bệnh (đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 37/QĐ-UBND tỉnh ngày 09/4/2020).

1.3. Kinh phí tại chỗ: Nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

1.4. Nhân lực tại chỗ: Sử dụng nhân lực tại chỗ của các địa phương, đơn vị.

2. Cấp độ 2: Chưa xác định có ca bệnh tại tỉnh, nhưng đã có lây nhiễm COVID-19 trong cộng đồng tại các tỉnh khác trong nước.

2.1. Dự phòng cách ly, điều trị tại chỗ:

- Tổ chức thường trực cấp cứu, sẵn sàng thu dung, cách ly, theo dõi điều trị tại các đơn vị khám, chữa bệnh; triển khai các đội cấp cứu cơ động để kịp thời hỗ trợ và điều trị tại chỗ ở nơi xảy ra dịch.

- Các cơ sở khám chữa bệnh bố trí khu vực cách ly theo dõi, điều trị bệnh nhân nghi ngờ trong khi chờ kết quả xét nghiệm.

- Sẵn sàng kích hoạt các bệnh viện được giao nhiệm vụ điều trị COVID-19 để thu dung điều trị theo quy định.

- Các cơ sở y tế thực hiện tiếp nhận người bệnh theo phân tuyến điều trị, những trường hợp có triệu chứng nghi ngờ nhiễm COVID-19 và các trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế được thu dung cách ly điều trị tại các bệnh viện, thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm. Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 thực hiện quy trình điều trị theo chỉ đạo của Bộ Y tế và Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định. Hướng dẫn và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng hộ cho các cán bộ y tế trực tiếp tham gia khám, điều trị, chăm sóc bệnh nhân; không để xảy ra tình trạng lây nhiễm sang cán bộ y tế.

- Các cơ sở y tế xây dựng phương án điều động hỗ trợ cho các Bệnh viện điều trị bệnh nhân COVID-19 khi dịch bệnh bùng phát lan rộng theo phương án sau:

STT	Bệnh viện điều trị COVID-19	Điều động các Đội điều trị tăng cường nhân lực hỗ trợ BV điều trị COVID-19
1	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi TN (BV điều trị COVID-19 số 1)	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, Bệnh viện A và các Bệnh viện khác theo chỉ đạo
2	Trung tâm Y tế thị xã Phổ Yên (BV điều trị COVID-19 số 2)	Bệnh viện Gang thép, Bệnh viện Quân Y 91 và các Bệnh viện khác theo chỉ đạo
3	Bệnh viện Chỉnh hình-PHCN (BV điều trị COVID-19 số 3)	Bệnh viện A, BVYHCT, Trung tâm y tế Phú Lương và các Bệnh viện khác theo chỉ đạo
4	Trường Cao đẳng Công nghệ và kinh tế Công nghiệp (BV điều trị COVID-19 số 4)	Bệnh viện C, Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình, Trung tâm y tế Sông Công và các Bệnh viện khác theo chỉ đạo

- Các địa phương sẵn sàng kích hoạt các khu cách ly tập trung để cách ly các trường hợp có yếu tố dịch tễ theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo theo quy định.

2.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở thuốc, trang bị phòng hộ theo yêu cầu tại chỗ:

- Căn cứ vào dự báo tình hình dịch bệnh, các ngành, địa phương, đơn vị tiếp tục xây dựng kế hoạch bổ sung vật tư, hóa chất, phương tiện để kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống dịch, đề phòng dịch bùng phát trên diện rộng, kéo dài.

- Dự kiến nhu cầu giường bệnh: 430 - 600 giường điều trị theo dõi bệnh nhân nghi ngờ và 30 giường sẵn sàng thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19, cụ thể như sau:

TT	Bệnh viện	Tổng số giường cách ly theo dõi bệnh nhân nghi ngờ mắc COVID-19	Số giường sẵn sàng điều trị bệnh nhân COVID-19
1	Bệnh viện Trung ương TN	60	
2	Bệnh viện A Thái Nguyên	50	
3	Bệnh viện C Thái Nguyên	50	
4	Bệnh viện Gang Thép TN	20	
5	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi TN	50	30
6	Các bệnh viện còn lại	200 - 400	
	Tổng cộng	430 - 600	30

2.3. Kinh phí tại chỗ: Nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2.4. Nhân lực tại chỗ: Sử dụng nhân lực tại chỗ của các ngành, địa phương, đơn vị.

3. Cấp độ 3: Xác định có từ 01 đến 10 trường hợp mắc COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

3.1. Dự phòng cách ly, điều trị tại chỗ:

- Thực hiện quyết liệt việc sàng lọc, phân luồng, xét nghiệm, cách ly điều trị bệnh nhân nghi ngờ nhiễm COVID-19 tại tất cả các bệnh viện trên địa bàn tỉnh. Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2, thực hiện chuyển bệnh nhân đến Bệnh viện Lao và Bệnh phổi (BV điều trị COVID-19 số 1) hoặc chuyển tuyến điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thực hiện nghiêm ngặt việc tổ chức cách ly, kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo tại các cơ sở điều trị và các khu cách ly tập trung theo quy định.

- Bệnh viện điều trị COVID-19 số 1 (Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Thái Nguyên): Kích hoạt để thu dung, cách ly điều trị bệnh nhân COVID-19 với quy mô 250 giường bệnh.

- Bệnh viện điều trị COVID-19 số 2 (Trung tâm Y tế thị xã Phổ Yên): Sẵn sàng phương án chuyển toàn bộ bệnh nhân đang nằm điều trị đến các bệnh viện lân cận, huy động toàn bộ nhân lực sẵn sàng kích hoạt để thu dung, cách ly điều trị bệnh nhân COVID-19 với quy mô 300 giường bệnh.

- Các địa phương chủ động mở rộng các khu cách ly tập trung để cách ly các trường hợp có yếu tố dịch tễ theo quy định của Bộ Y tế.

3.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở thuốc, trang bị phòng hộ theo yêu cầu tại chỗ:

- Căn cứ vào dự báo tình hình dịch bệnh, các ngành, địa phương, đơn vị tiếp tục bổ sung kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Báo cáo xin sự hỗ trợ từ tuyến trên trong trường hợp mức độ dịch vượt quá khả năng đáp ứng của địa phương.

- Triển khai phương án huy động nguồn nhân lực, vật lực (vật tư, trang thiết bị, thuốc,...) cho các đơn vị điều trị. Huy động các phương tiện vận chuyển, cấp cứu người mắc bệnh để thu dung, cách ly, điều trị.

- Tăng cường sự phối hợp với tuyến trên và hợp tác với các tổ chức quốc tế để nhận được sự trợ giúp về chuyên môn kỹ thuật và nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Dự kiến nhu cầu giường bệnh: 460 - 600 giường điều trị theo dõi và 250 giường điều trị bệnh nhân COVID-19 (trong đó 30 giường thực hiện và 220 giường sẵn sàng), cụ thể như sau:

TT	Bệnh viện	Tổng số giường cách ly theo dõi bệnh nhân nghi ngờ mắc COVID-19	Giường điều trị bệnh nhân COVID-19	
			Thực hiện	Sẵn sàng
1	Bệnh viện Trung ương TN	60		
2	Bệnh viện A Thái Nguyên	50		
3	Bệnh viện C Thái Nguyên	50		
4	Bệnh viện Gang Thép TN	20		
5	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi TN	50	30	120
6	Trung tâm Y tế thị xã Phổ Yên	50		100
7	Các bệnh viện còn lại	180 - 380		
	Tổng cộng	460 - 600	30	220

3.3. Kinh phí tại chỗ: Nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3.4. Nhân lực tại chỗ:

- Sử dụng nhân lực tại chỗ của các ngành, địa phương, đơn vị.
- Điều động hỗ trợ giữa các cơ sở y tế theo phương án đã chuẩn bị sẵn.

4. Cấp độ 4: Dịch lây lan trong cộng đồng từ trên 10 trường hợp đến 50 trường hợp trên địa bàn tỉnh.

4.1. Dự phòng cách ly, điều trị tại chỗ:

- Thực hiện quyết liệt việc sàng lọc, phân luồng, xét nghiệm, cách ly điều trị bệnh nhân nghi ngờ nhiễm COVID-19 tại tất cả các bệnh viện trên địa bàn tỉnh. Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2, thực hiện chuyển người bệnh đến các Bệnh viện điều trị COVID-19 theo quy định.

- Thực hiện nghiêm việc tổ chức cách ly, kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo tại các cơ sở điều trị và các khu cách ly tập trung theo quy định.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh điều động nhân lực, trang thiết bị giữa các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì hoạt động hiệu quả Bệnh viện điều trị COVID-19 số 1 và số 2.

- Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Thái Nguyên (Bệnh viện điều trị COVID-19 số 3): Sẵn sàng hoạt động điều trị COVID-19 với quy mô 200 giường bệnh.

- Trường Cao đẳng Công nghệ và kinh tế Công nghiệp (Bệnh viện điều trị COVID-19 số 4): Sẵn sàng hoạt động điều trị COVID-19 với quy mô 200 giường bệnh.

- Chuẩn bị sẵn sàng kích hoạt Bệnh viện dã chiến tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng - Đại học Thái Nguyên với quy mô 350 giường bệnh.

- Các địa phương tiếp tục mở rộng các khu cách ly tập trung để cách ly các trường hợp có yếu tố dịch tễ theo quy định của Bộ Y tế.

4.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở thuốc, trang bị phòng hộ theo yêu cầu tại chỗ:

- Căn cứ vào dự báo tình hình dịch bệnh, các ngành, địa phương, đơn vị huy động mọi nguồn lực, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Báo cáo xin sự hỗ trợ từ tuyến trên trong trường hợp mức độ dịch vượt quá khả năng đáp ứng của địa phương.

- Đề nghị sự hỗ trợ của tuyến trên và các tổ chức quốc tế để nhận được sự trợ giúp về chuyên môn kỹ thuật và nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Dự kiến nhu cầu giường bệnh: 770 - 970 giường cách ly theo dõi các trường hợp nghi ngờ nhiễm COVID-19 và 1.300 giường điều trị bệnh nhân COVID-19, cụ thể như sau:

TT	Bệnh viện	Tổng số giường cách ly theo dõi bệnh nhân nghi ngờ mắc COVID-19	Giường điều trị bệnh nhân COVID-19	
			Thực hiện	Sẵn sàng
1	Bệnh viện Trung ương TN	100		
2	Bệnh viện A Thái Nguyên	100		
3	Bệnh viện C Thái Nguyên	100		
4	Bệnh viện Gang thép TN	50		
5	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi TN (BV điều trị COVID-19 số 1)		250	
6	Trung tâm Y tế thị xã Phổ Yên (BV điều trị COVID-19 số 2)	240	300	
7	Bệnh viện Chính hình-PHCN (BV điều trị COVID-19 số 3)	20	200	
8	Trường Cao đẳng Công nghệ và kinh tế Công nghiệp (BV điều trị COVID-19 số 4)		200	
9	Trung tâm Giáo dục quốc phòng - Đại học Thái Nguyên (Bệnh viện dã chiến)			350
10	Các bệnh viện còn lại	160 - 360		
	Tổng cộng	770 - 970	950	350

4.3. Kinh phí tại chỗ: Nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

4.4. Nhân lực

- Sử dụng nhân lực tại chỗ của các ngành, địa phương, đơn vị và sự điều động hỗ trợ của Trung ương.

- Điều động hỗ trợ giữa các cơ sở y tế theo phương án đã chuẩn bị sẵn.

5. Cấp độ 5: Dịch lây lan rộng trong cộng đồng khi ghi nhận tổng số trên 50 đến 200 và trên 200 trường hợp nhiễm COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

5.1. Dự phòng cách ly, điều trị tại chỗ

- Thực hiện quyết liệt việc sàng lọc, phân luồng, xét nghiệm tất cả các trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19 tại các cơ sở y tế, cơ sở cách ly và cộng đồng. Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2, thực hiện chuyển người bệnh đến các Bệnh viện điều trị COVID-19 theo quy định.

- Thực hiện nghiêm ngặt việc tổ chức cách ly, kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo tại các cơ sở điều trị và các khu cách ly tập trung theo quy định.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh tiếp tục điều động nhân lực, trang thiết bị giữa các cơ sở trên địa bàn tỉnh, đồng thời đề xuất sự hỗ trợ của Trung ương.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của các bệnh viện được phân công điều trị COVID-19.

- Đề nghị Trung ương đồng ý cho kích hoạt Bệnh viện dã chiến tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng - Đại học Thái Nguyên khi vượt quá khả năng điều trị của các bệnh viện trên địa bàn.

- Các địa phương quản lý chặt chẽ các địa điểm cách ly, hướng dẫn người dân nghiêm túc thực hiện các quy định phòng, chống dịch trong tình huống cấp bách.

5.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở thuốc, trang bị phòng hộ theo yêu cầu tại chỗ

- Căn cứ vào dự báo tình hình dịch bệnh, các ngành, địa phương, đơn vị huy động mọi nguồn lực, triển khai nhanh các biện pháp phòng, chống dịch. Báo cáo xin sự hỗ trợ từ tuyến trên trong trường hợp mức độ dịch vượt quá khả năng đáp ứng của địa phương.

- Tiếp tục đề nghị sự hỗ trợ của tuyến trên và các tổ chức quốc tế để nhận được sự trợ giúp về chuyên môn kỹ thuật và nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Dự kiến nhu cầu giường bệnh: 640 giường cách ly theo dõi bệnh nhân nghi ngờ mắc COVID-19 và 1.300 giường điều trị bệnh nhân COVID-19, cụ thể như sau:

TT	Bệnh viện	Tổng số giường cách ly theo dõi bệnh nhân nghi ngờ mắc COVID-19	Giường điều trị bệnh nhân COVID-19
1	Bệnh viện Trung ương TN	100	
2	Bệnh viện A Thái Nguyên	100	
3	Bệnh viện C Thái Nguyên	100	
4	Bệnh viện Gang Thép TN	50	
5	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi TN (BV điều trị COVID-19 số 1)		250
6	Trung tâm Y tế thị xã Phổ Yên (BV điều trị COVID-19 số 2)		300
7	Bệnh viện Chính hình-PHCN (BV điều trị COVID-19 số 3)		200
8	Trường Cao đẳng Công nghệ và kinh tế Công nghiệp (BV điều trị COVID-19 số 4)		200
9	Trung tâm Giáo dục quốc phòng - Đại học Thái Nguyên (Bệnh viện dã chiến)		350
10	Bệnh viện Quốc tế	20	
11	Bệnh viện đa khoa Trung Tâm	20	
12	Bệnh viện Yên Bình	50	
13	Bệnh viện An Phú	20	
14	Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên	20	
15	Các bệnh viện/TTYT 2 chức năng tuyến huyện/thành phố	160	
	Tổng cộng	640	1.300

5.3. Kinh phí tại chỗ: Nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

5.4. Nhân lực

- Sử dụng nhân lực tại chỗ của các ngành, địa phương, đơn vị và sự điều động hỗ trợ của Trung ương.

- Điều động hỗ trợ giữa các cơ sở y tế theo phương án đã chuẩn bị sẵn.

B. PHƯƠNG ÁN CÁCH LY

I. Cách ly tập trung

1. Căn cứ thực hiện: Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; Nghị định 101/2010/NĐ-CP ngày 30/09/2010 của Chính phủ; Quyết định số 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020, Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 20/3/2020, Quyết định số 1462/QĐ-BYT ngày 30/03/2020 của Bộ Y tế và các văn bản liên quan còn hiệu lực.

2. Thời gian cách ly: 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn nghi ngờ truyền nhiễm hoặc theo thông báo của Ban Chỉ đạo quốc gia.

3. Địa điểm cách ly:

3.1. Tại các địa điểm cách ly tập trung của tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 09/07/2020 và các địa điểm dự phòng, bổ sung khác của các địa phương, Quân khu I tùy theo diễn biến và cấp độ dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tại các nhà nghỉ, khách sạn, cơ sở lưu trú... trên địa bàn tỉnh đảm bảo đủ điều kiện cách ly đã được các cơ quan có thẩm quyền cho phép triển khai thực hiện.

4. Đối tượng cách ly

4.1. Đối với người nhập cảnh vào Việt Nam (gồm cả người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài):

- Phải thực hiện cách ly tập trung theo quy định (*trừ trường hợp là các đoàn ngoại giao cấp cao, khách mời đặc biệt... do Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh mời; các trường hợp đặc biệt khác khi có chỉ đạo của Chính phủ*).

- Địa điểm cách ly: Tại các nhà nghỉ, khách sạn, cơ sở lưu trú... đảm bảo đủ điều kiện cách ly đã được các cơ quan có thẩm quyền cho phép trên địa bàn tỉnh.

- Phải chấp hành chỉ định xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 của cơ quan Y tế.

- Phải tự chi trả các chi phí theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 01 Nghị Quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19.

4.2. Đối với người Việt Nam đi lao động, làm việc, đi du học, du lịch, khám, chữa bệnh, thăm thân ở nước ngoài trở về:

- Phải thực hiện cách ly tập trung và chấp hành chỉ định xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 của cơ quan Y tế theo quy định.

- Địa điểm cách ly:

+ Trường hợp tự lựa chọn cách ly tại nhà nghỉ, khách sạn, cơ sở lưu trú... phải tự chi trả các chi phí theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 01 Nghị Quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19.

+ Trường hợp do UBND tỉnh quyết định cách ly tại doanh trại quân đội, trường của quân đội, các cơ sở khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chọn làm nơi cách ly tập trung, người nhập cảnh phải tự chi trả các chi phí quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ (*trừ trường hợp người thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo quy định thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ*).

4.3. Đối với Người Việt Nam được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, nghiên cứu ở nước ngoài; thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài, vợ hoặc chồng và con chưa thành niên đi theo trở về nước:

- Phải thực hiện cách ly tập trung và chấp hành chỉ định xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 của cơ quan Y tế theo quy định.

- Địa điểm cách ly:

+ Trường hợp tự lựa chọn cách ly tại nhà nghỉ, khách sạn, cơ sở lưu trú... phải tự chi trả các chi phí theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 01 Nghị Quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ (Riêng chi phí xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 được ngân sách nhà nước chi trả).

+ Trường hợp cách ly tại doanh trại quân đội, trường của quân đội, các cơ sở khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chọn làm nơi cách ly tập trung thì được ngân sách nhà nước bảo đảm các chi phí quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ.

4.4. Người Việt Nam ở trong nước phải áp dụng các biện pháp cách ly y tế tập trung theo các quy định, hướng dẫn hiện hành để phòng chống dịch:

- Phải chấp hành việc cách ly tập trung và chỉ định xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 của cơ quan y tế theo quy định.

- Địa điểm cách ly:

+ Trường hợp tự lựa chọn cách ly tại nhà nghỉ, khách sạn, cơ sở lưu trú phải tự chi trả các chi phí theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 01 Nghị Quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ.

+ Trường hợp cách ly tại doanh trại quân đội, trường của quân đội, các cơ sở khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chọn làm nơi cách ly tập trung chỉ phải tự chi trả tiền ăn theo mức 80.000 đồng/người/ngày cho cơ sở cách ly tập trung (*trừ trường hợp người thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo quy định thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ*); các khoản chi phí khác được ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ.

4.5. Người tham gia công tác phòng, chống dịch phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung:

- Phải chấp hành việc cách ly tập trung và chỉ định xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 của cơ quan Y tế theo quy định.

- Địa điểm cách ly:

+ Trường hợp tự lựa chọn cách ly tại nhà nghỉ, khách sạn, cơ sở lưu trú phải tự chi trả các chi phí theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 01 Nghị Quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ (Riêng chi phí xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 được ngân sách nhà nước chi trả).

+ Trường hợp cách ly tại doanh trại quân đội, trường của quân đội, các cơ sở khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chọn làm nơi cách ly tập trung thì được ngân sách nhà nước bảo đảm các chi phí quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ.

*** Lưu ý:**

- Trong thời gian cách ly y tế tập trung, người bị cách ly mắc các bệnh khác phải khám, điều trị thì việc chi trả chi phí khám, điều trị thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ.

- Các trường hợp kết thúc thời gian cách ly tập trung, có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì tiếp tục hạn chế tiếp xúc và theo dõi sức khỏe 14 ngày tiếp theo.

II. Cách ly tại cơ sở y tế

1. Căn cứ thực hiện: Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/09/2010 của Chính phủ; Quyết định số 1551/QĐ-BYT ngày 03/04/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn Tổ chức cách ly y tế tại cơ sở khám chữa bệnh trong phòng, chống dịch COVID-19” và các văn bản liên quan còn hiệu lực.

2. Thời gian cách ly: Căn cứ vào diễn biến tình hình thực tế và quyết định của cấp có thẩm quyền (Cách ly tối thiểu 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc với ca bệnh cuối cùng tại khu vực cách ly và có ít nhất hai lần xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2).

3. Đối tượng cách ly:

- Các trường hợp nhiễm, nghi ngờ nhiễm COVID-19, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch do COVID-19 trong cơ sở y tế (cán bộ y tế, người đến khám, người bệnh nội trú, người chăm sóc người bệnh, người đến thăm, người cung cấp dịch vụ, học sinh, sinh viên, học viên đang học tập tại cơ sở y tế...)

- Các trường hợp nhiễm COVID-19 đang lưu trú tại vùng có dịch được chuyển đến.

- Người đang bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung hoặc tại nhà, nơi lưu trú có dấu hiệu nghi ngờ tiến triển thành bệnh dịch do COVID-19.

- Các trường hợp nghi nhiễm khác theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo các cấp.

4. Địa điểm cách ly: Quy mô khoa, phòng; liên khoa phòng hoặc toàn bộ cơ sở khám, chữa bệnh do cấp có thẩm quyền quyết định.

* **Lưu ý:** Chi phí khám, điều trị bệnh COVID-19 cho người Việt Nam thực hiện theo Quy định tại khoản 2 Điều 48 Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tài Chính, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các văn bản liên quan còn hiệu lực.

III. Cách ly tại nhà, nơi cư trú

1. Căn cứ thực hiện: Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; Nghị định 101/2010/NĐ-CP ngày 30/09/2010 của Chính phủ; Quyết định số 879/QĐ-BYT ngày 12/03/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú phòng, chống dịch COVID-19”; Quyết định số 3888/QĐ-BYT ngày 08/09/2020 về việc ban hành Sổ tay “Hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cộng đồng trong trạng thái bình thường mới” và các văn bản liên quan còn hiệu lực.

2. Thời gian cách ly: Cách ly 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn nghi ngờ truyền nhiễm.

3. Đối tượng cách ly:

- Người tiếp xúc với người tiếp xúc gần (F2) với trường hợp ca bệnh xác định.
- Các đối tượng khác theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế tùy theo diễn biến cụ thể của dịch bệnh.

4. Địa điểm cách ly: Cách ly y tế tại nhà riêng; căn hộ chung cư; nhà ở tập thể; phòng ký túc xá trường học, khu công nghiệp, xí nghiệp; phòng nghỉ khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ và các phòng lưu trú của các cơ quan, đơn vị.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh

- Căn cứ theo cấp độ dịch, tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất để chỉ đạo về công tác phòng chống dịch đảm bảo kịp thời, hiệu quả; đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng cấp độ của dịch bệnh.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 đến các đơn vị trên địa bàn, đặc biệt là các đơn vị y tế.

2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt; xây dựng phương án đảm bảo các phương tiện chuyên môn và các điều kiện cần thiết khác để phục vụ và thực hiện cách ly tại điểm cách ly.

- Phối hợp với các ngành, địa phương điều động nguồn lực điều tra giám sát, xét nghiệm, kiểm soát dịch bệnh từ các khu vực, các huyện, thành phố, thị xã và các vùng lân cận.

- Tiếp nhận vật tư, trang thiết bị, nguồn lực, chuyên gia của Bộ Y tế, các tổ chức quốc tế hỗ trợ cho tỉnh Thái Nguyên trong công tác phòng, chống dịch.

3. Công an tỉnh

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, duy trì các hoạt động thiết yếu của người dân, cử lực lượng đảm bảo an ninh tại các khu cách ly tập trung, khách sạn, cơ sở lưu trú...

- Điều tra, xác minh truy vết các trường hợp nhập cảnh trái phép, các trường hợp không tuân thủ quy định về phòng chống dịch; cưỡng chế cách ly y tế theo quy định.

- Tham gia các hoạt động phòng, chống dịch theo sự phân công của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố, thị xã tham mưu với UBND cùng cấp triển khai các khu cách ly tập trung và các biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ.

- Có phương án sẵn sàng huy động lực lượng quân đội tham gia các hoạt động phòng chống dịch bệnh, phối hợp các ngành tổ chức cách ly y tế vùng có dịch COVID-19, đề xuất hỗ trợ của Bình chủng hóa học trong công tác xử lý, thanh khiết môi trường trong trường hợp quy mô dịch lan rộng.

- Đảm bảo các điều kiện cần thiết tại các khu cách ly tập trung của tỉnh; cử lực lượng tham gia giám sát, phục vụ tại các khu cách ly tập trung của ngành quân đội để phòng, chống dịch COVID-19.

- Chủ động xây dựng phương án sẵn sàng mở rộng các khu vực cách ly tập trung trong trường hợp số lượng người cách ly vượt quá số lượng cho phép. Phối hợp với Sở Y tế trong việc xây dựng các bệnh viện dã chiến khi cần thiết.

- Tham mưu với UBND tỉnh đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu I hỗ trợ trong tình huống khẩn cấp.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên

- Chỉ đạo phổ biến thông tin về tình hình dịch, các biện pháp phòng chống dịch tới học sinh, sinh viên; huy động lực lượng sinh viên, giảng viên tham gia các hoạt động phòng chống dịch khi cần thiết.

- Căn cứ tình hình dịch bệnh, tham mưu đề xuất việc cho học sinh, sinh viên, học viên toàn tỉnh nghỉ học để phòng, chống dịch COVID-19; tổ chức dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, đặc điểm điều kiện của học sinh, sinh viên, học viên tại địa phương, đảm bảo học sinh, sinh viên, học viên được học, được quản lý, được kiểm tra đánh giá, thực hiện tốt phương châm học sinh dừng đến trường nhưng không dừng học đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ năm học.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ kịp thời cung cấp thông tin chính xác, công khai, minh bạch, khách quan về công tác phòng chống dịch bệnh đến với Nhân dân trong tỉnh và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; đẩy mạnh tuyên truyền các giải pháp của Trung ương và địa phương trong việc chủ động phòng chống, ứng phó với dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội, sức khỏe và đời sống Nhân dân.

- Tuyên truyền tới các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh vừa phòng chống dịch hiệu quả vừa không gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế, xã hội.

- Chủ động đấu tranh, phối hợp xử lý những thông tin sai sự thật gây hoang mang trong dư luận xã hội về tình hình dịch bệnh và xử lý nghiêm các vi phạm về thông tin phòng, chống dịch bệnh.

7. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các ngành thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Thái Nguyên

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch đảm bảo công tác phòng, chống dịch của ngành, đơn vị theo từng cấp độ; phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh có hiệu quả.

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh theo ngành, lĩnh vực quản lý.

- Báo cáo tình hình triển khai các hoạt động đảm bảo công tác phòng, chống dịch về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ kế hoạch của tỉnh, xây dựng kế hoạch chi tiết của địa phương, đơn vị và chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn triển khai thực hiện đúng quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan triển khai các biện pháp chống dịch và đảm bảo duy trì liên tục các dịch vụ thiết yếu cho xã hội và an ninh trật tự trên địa bàn.

- Tuyên truyền vận động Nhân dân nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch và giải quyết các vấn đề phát sinh trong tình trạng khẩn cấp.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh. Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện. / *ba*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Bộ Tư lệnh Quân khu I;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cục Y tế Dự phòng;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Đại học Thái Nguyên;
- Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên;
- Thành viên BCD PC dịch Covid-19;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Các bệnh viện tuyến tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

QR

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Đặng Xuân Trường